

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

**Cơ sở pháp lý:*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024 (*sau đây gọi là Luật số 57/2024/QH15*);

Căn cứ Luật về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 06 năm 2025 (*sau đây gọi là Luật số 90/2025/QH15*).

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Theo đó, Luật số 57/2024/QH15 quy định về đấu thầu trước tại khoản 14 Điều 4 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung Điều 42 như sau:

“Điều 42. Đấu thầu trước

1. Đấu thầu trước là việc thực hiện trước một số thủ tục trước khi điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài được ký kết đối với dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài hoặc trước khi dự án được phê duyệt đầu tư nhằm mục đích đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, trừ gói thầu cần thực hiện trước khi phê duyệt dự án.

2. Gói thầu có thể thực hiện đấu thầu trước bao gồm:

a) Gói thầu mua sắm hàng hóa đã xác định rõ phạm vi cung cấp, yêu cầu kỹ thuật;

b) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp phục vụ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, di dời công trình hạ tầng, kỹ thuật, rà phá bom mìn, vật nổ, quy hoạch, tái định cư;

c) Gói thầu tư vấn quản lý dự án cho các phần công việc thực hiện sau khi dự án được phê duyệt, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, giám sát thi công;

d) Gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài có yêu cầu đấu thầu trước theo quy định ràng buộc của nhà tài trợ. Trường hợp nhà tài trợ không quy định thì các gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài có thể thực hiện đấu thầu trước theo quy định tại các điểm a, b và c khoản này.

3. Đối với gói thầu quy định tại khoản 2 Điều này, các thủ tục được thực hiện trước khi dự án được phê duyệt hoặc trước khi ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài bao gồm:

- a) Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
- b) Xác định danh sách ngắn (nếu có);
- c) Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu;
- d) Đánh giá hồ sơ dự thầu;
- đ) Xét duyệt trúng thầu, xác định nhà thầu trúng thầu.

Việc ký kết hợp đồng chỉ được thực hiện sau khi dự án được phê duyệt đầu tư; đối với gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, việc ký kết hợp đồng có thể thực hiện trước khi ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài theo quy định của nhà tài trợ nước ngoài nhưng phải sau khi dự án được phê duyệt đầu tư.

4. Đối với gói thầu đấu thầu trước, nhà thầu không phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu quy định tại Điều 14 của Luật này nhưng phải cam kết trong hồ sơ dự thầu về trách nhiệm tham dự thầu.

5. Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu phải xác định rõ trách nhiệm của nhà thầu và chủ đầu tư trong việc thực hiện đấu thầu trước theo quy định tại Điều này. Trường hợp dự án không được phê duyệt hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài không được ký kết mà không thể bố trí nguồn vốn khác thì chủ đầu tư hủy thầu và không phải bồi hoàn chi phí liên quan đến việc tham dự thầu của nhà thầu.

6. Chủ đầu tư, người đứng đầu đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án có thể hình thành gói thầu bao gồm một hoặc một số công việc: khảo sát xây dựng, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, lập quy hoạch chi tiết xây dựng, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, giám sát thi công để tổ chức lựa chọn nhà thầu. Các công việc lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, giám sát thi công chỉ được thực hiện sau khi dự án được phê duyệt.

7. Các hoạt động quy định tại Điều này được thực hiện theo quy trình, thủ tục quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật này. Việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu đấu thầu trước không phải căn cứ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật này”

Ban QLDA Lưới điện Thành phố Hồ Chí Minh (Ban ALĐ) tổ chức thực hiện đấu thầu trước giai đoạn tư vấn khảo sát lập TKKT-DTXDCT, TKBVTC. Trường hợp sau khi BCNCKT ĐTXD được phê duyệt, Ban ALĐ không có nhu cầu triển khai công tác tư vấn lập TKKT-DTXDCT, TKBVTC (bao gồm công tác khảo sát, thiết kế BIM giai đoạn TKKT-DTXDCT, TKBVTC) thì Ban ALĐ sẽ cắt giảm phần công việc này và không phải bồi hoàn chi phí liên quan cho nhà thầu.

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

- Tên dự án: Trạm biến áp 110 kV Hóc Môn 3 và đường dây đấu nối;
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh;
- Địa điểm xây dựng: xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nguồn vốn: Vốn ĐTXD của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh;
- Loại, cấp công trình: công trình năng lượng, cấp II thuộc loại công trình công nghiệp.

- Nhóm công trình: Nhóm B.

- Quy mô: Xây dựng mới trạm biến áp 110 kV Hóc Môn 3 sử dụng công nghệ GIS vận hành trong nhà, công suất MBA 2x63 MVA, dự phòng vị trí lắp máy biến áp thứ 3 và xây dựng mới 04 mạch cáp ngầm XLPE-1200mm² với chiều dài đơn tuyến khoảng 0,2 km

Phân ngăn lộ 110kV:

- + Số lượng ngăn đường dây 110kV: 04 ngăn đường 110kV đấu chuyển tiếp trên 02 mạch của đường dây 110 kV Hóc Môn – Bình Tân.
- + Ngăn lộ MBA: 03 ngăn, trong đó dự phòng 01 ngăn lộ MBA để nâng công suất trong tương lai.
- + Ngăn máy cắt liên lạc: 01 ngăn
- + Ngăn biến điện áp: 01 ngăn
- + Sơ đồ đấu nối: Với số lượng ngăn 110kV của trạm > 7 nên sử dụng sơ đồ 02 thanh cái có máy cắt liên lạc cho phía 110kV.

Phân ngăn tủ trung thế: sử dụng tủ điện hợp bộ, sơ đồ hệ thống thanh cái có phân đoạn, dự kiến lắp đặt 26 tủ 22kV bao gồm:

- + 02 tủ máy cắt lộ tổng
- + 02 tủ biến điện áp đo lường
- + 02 tủ máy cắt cho MBA tự dùng.

- + 16 tủ máy cắt xuất tuyến
- + 01 tủ dao cắm liên lạc.
- + 01 tủ máy cắt liên lạc.
- + 02 tủ tụ bù.

Xây dựng móng cho 03 MBA 63MVA.

Lắp đặt thiết bị nhất thứ GIS phía 110kV.

Lắp đặt thiết bị trung thế GIS 22kV.

Lắp đặt hệ thống điều khiển, bảo vệ cho các thiết bị phía 110kV và 22kV.

Lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc và SCADA.

Lắp đặt hệ thống điện tự dùng AC/DC (có trang bị hệ thống giám sát chạm đất DC online).

Lắp đặt hệ thống PCCC.

Xây dựng hồ thu dầu cho 03 máy biến áp 63MVA.

Xây dựng đường nội bộ.

Lắp đặt hệ thống thoát nước của trạm.

Hệ thống tiếp địa cho trạm.

Hệ thống chiếu sáng trạm.

Hệ thống camera quan sát và hệ thống chống đột nhập.

Xây dựng nhà vận hành tạm để đảm bảo cung cấp tải cho khu vực trong quá trình cải tạo trạm.

Các hạng mục thí nghiệm hiệu chỉnh.

Phương thức đóng điện và trị số rơ le bảo vệ.

Phần đường dây đầu nối: xây dựng mới 04 mạch cáp ngầm XLPE-1200 mm², đầu nối chuyển tiếp trên 02 mạch của đường dây 110 kV Hóc Môn – Bình Tân, chiều dài đơn tuyến khoảng 0,2 km. Tuyến cáp ngầm đầu nối nằm trong khuôn viên khu đất xây dựng trạm biến áp 110 kV Hóc Môn 3.

Các hạng mục liên quan khác nhằm đáp ứng yêu cầu vận hành TBA 110kV Hóc Môn 3.

Thời hạn sử dụng công trình: đối với phần xây dựng là trên 50 năm.

- Tên gói thầu: Gói thầu Tư vấn lập BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC.

– Thời gian thực hiện: Quý II/2026.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

– Mục tiêu của Chủ đầu tư là lựa chọn một nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế có năng lực và kinh nghiệm cùng với một đề xuất về tài chính phù hợp với các yêu cầu của gói thầu để khảo sát, lập và hoàn thiện BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC cho đến khi được duyệt.

II. Phạm vi công việc

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc:

- Phạm vi công việc của gói thầu:
 - + Thực hiện khảo sát, lập BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC (bao gồm lập mô hình thông tin công trình BIM cho giai đoạn BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC theo quy định hiện hành).
 - + Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
 - + Đo đạc lập bản đồ hiện trạng - vị trí phục vụ BT-GPMB và thu hồi giao đất.
 - + Lập quy hoạch chi tiết 1/500 (rút gọn) - Quy hoạch tổng mặt bằng
 - + Lập các báo cáo chuyên ngành, phân tích kinh tế tài chính, ... theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của tổ chức cho vay vốn (nếu có).
 - + Tính toán hiệu quả sau đầu tư.
 - + Lập quy trình bảo trì công trình theo quy định hiện hành.
 - + Áp dụng thiết kế 3D trong giai đoạn lập BCNCKT, TKKT, TKBVTC theo văn bản số 2268/EVNHCMC-QLĐT ngày 19/6/2018 của EVNHCMC.
 - + Lập E-HSMT toàn bộ các gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
 - + Về công tác lập TMĐT, DTXDCT: theo các quy định hiện hành.
 - + Trong quá trình thực hiện nhà thầu phải cung cấp các file gốc có thể chỉnh sửa được (word, excel, autocad,...) để thuận lợi cho việc kiểm tra góp ý hồ sơ. Nhà thầu thực hiện số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử. Đối với bản vẽ thiết kế (thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công), nhà thầu có trách nhiệm gửi file scan cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.
 - + Ngoài nộp hồ sơ thiết kế theo quy định hiện hành, nhà thầu sẽ thực hiện nộp và giải trình hồ sơ thiết kế trên chương trình quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) theo văn bản số 1760/EVN-ĐT ngày 02/4/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và văn bản số 1443/EVNHCMC-ĐT ngày 22/4/2024 của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh.
 - + Nhà thầu có trách nhiệm trang bị sim CA cho nhân sự Chủ nhiệm thiết kế (theo hợp đồng) để thực hiện ký số trên Chương trình quản lý đầu tư xây dựng IMIS.
 - + Nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện công tác đo vẽ, lập bản đồ hiện trạng vị trí và kiểm định bản đồ vị trí tại Sở Nông nghiệp & Môi trường Thành phố để phục vụ cho

công tác BT&GPMB và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bao gồm cả phần trạm và móng trụ đường dây) (nếu có).

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện hoàn thành các nội dung liên quan đến việc thỏa thuận, xin ý kiến, thẩm định với cơ quan thẩm quyền nhà nước như: công tác xin ý kiến PCCC, thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cấp thoát nước), đăng ký/giấy phép môi trường với các Sở ban ngành liên quan, thẩm định của Sở Công thương, báo cáo chuyên ngành...) cho đến khi hồ sơ được thông qua/phê duyệt và chịu các chi phí liên quan (nếu có).

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm rà soát, thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến khu đất thực hiện dự án, như: lập quy hoạch tổng mặt bằng hoặc thỏa thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình tỷ lệ 1/500 với cấp thẩm quyền (nếu có), hồ sơ đấu nối hạ tầng kỹ thuật, thỏa thuận phương án cắt điện, công tác xin ý kiến PCCC, thỏa thuận môi trường, báo cáo chuyên ngành, đủ điều kiện xin cấp phép xây dựng,... đảm bảo hồ sơ BCNCKT, TKKT-DTXDCT, TKBVTC khi trình duyệt đầy đủ pháp lý theo quy định hiện hành của EVNHCMC, EVN và quy định pháp luật. ..., đề xuất Chủ đầu tư thực hiện đầy đủ cơ sở pháp lý để được cấp phép xây dựng.

+ Nhà thầu phải cung cấp cho chủ đầu tư các công cụ, dụng cụ để xem xét, kiểm tra, góp ý, thông qua sản phẩm tư vấn của nhà thầu. Thời gian cung cấp và quy cách kỹ thuật của công cụ, dụng cụ theo đề nghị của chủ đầu tư.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải chủ động và chịu các chi phí để thực hiện hoàn tất các công việc liên quan (kể cả hiệu chỉnh bổ sung) với đối tác thứ ba hoặc cấp có thẩm quyền.

+ Trường hợp nhà thầu thực hiện hạng mục công việc chậm tiến độ theo quy định của hợp đồng và Chủ đầu tư có văn bản nhắc nhở 03 lần thì Chủ đầu tư có quyền phạt hợp đồng và cắt khối lượng để giao cho nhà thầu xếp hạng 2 hoặc nhà thầu khác có năng lực để thực hiện, đơn giá của khối lượng bị cắt được lấy theo đơn giá dự toán và được trừ trong giá trị hợp đồng của nhà thầu.

+ **Nhà thầu không phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu.**

+ **Nhà thầu phải cam kết trong E-HSDT về trách nhiệm tham dự thầu.**

+ **Trường hợp dự án không được phê duyệt (hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài không được ký kết mà không thể bố trí nguồn vốn khác) thì chủ đầu tư hủy thầu và không phải bồi hoàn chi phí liên quan đến việc tham dự thầu của nhà thầu.**

+ Nhà thầu phải nộp 08 bộ hồ sơ hiệu chỉnh theo quyết định phê duyệt.

- Nguồn vốn đầu tư: vốn Đầu tư xây dựng của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh

- Cơ quan thực hiện: Ban QLDA Lưới điện TP. Hồ Chí Minh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 195 ngày. Hợp đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày Ban QLDA Lưới điện TP. Hồ Chí Minh tổ chức ký hợp đồng.

2. Mô tả nhiệm vụ cụ thể:

2.1 Thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện Gói thầu Tư vấn lập BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC là **195 ngày**, trong đó:

STT	Hạng mục công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
I	Lập BCNCKT ĐTXD và mô hình BIM	105
1	Lập phương án thiết kế tổng thể	15
i	Lập phương án thiết kế tổng thể (vị trí, diện tích trạm, các giải pháp thiết kế cơ sở): kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	10
ii	Hiệu chỉnh phương án thiết kế tổng thể theo ý kiến của Chủ đầu tư: kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	5
2	Lập các hồ sơ thỏa thuận	30
i	Lập các hồ sơ thỏa thuận theo quy định tại Quyết định 5788/QĐ-EVNHCMC ngày 04/11/2025 và Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024: kể từ ngày Chủ đầu tư thông qua phương án thiết kế tổng thể	10
ii	Công tác liên hệ giải trình, hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ và hoàn tất các công tác thỏa thuận với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền: kể từ ngày Chủ đầu tư ký các hồ sơ, văn bản thỏa thuận để tiến hành thỏa thuận với đơn vị đầu tiên đến khi hoàn tất công tác thỏa thuận với các đơn vị có liên quan. Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm chủ động liên hệ làm việc với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để giải trình hồ sơ, bổ sung và hiệu chỉnh hồ sơ thỏa thuận theo góp ý của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. <i>Lưu ý: Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm tìm hiểu và xác định số lượng các đơn vị liên quan đến công trình cần thỏa thuận để có kế hoạch tiến hành thỏa thuận theo thời gian quy định nêu trên.</i>	20
3	Lập nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát, dự toán chi phí khảo sát: (thực hiện song song với lập Quy hoạch 1/500 rút gọn)	10
i	Lập nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát, dự toán chi phí khảo sát, hồ sơ xin phép khoan khảo sát với cơ quan có thẩm quyền: kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề	10

STT	Hạng mục công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
	ngợi của Chủ đầu tư.	
4	Thực hiện khảo sát, lập BCNCKT ĐTXD và lập mô hình BIM (thực hiện song song với lập Quy hoạch 1/500 rút gọn)	50
i	Thực hiện công tác khảo sát, lập báo cáo kết quả khảo sát phục vụ lập BCNCKT ĐTXD, lập BCNCKT ĐTXD, lập mô hình BIM: kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt nhiệm vụ khảo sát.	30
ii	Tiếp thu, phản biện theo ý kiến góp ý hồ sơ BCNCKT ĐTXD của Chủ đầu tư và tư vấn thẩm tra: kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư	5
iii	Hiệu chỉnh hồ sơ BCNCKT ĐTXD theo ý kiến của Chủ đầu tư, tư vấn thẩm tra và các đơn vị liên quan: kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	7
iv	Hiệu chỉnh hồ sơ BCNCKT ĐTXD theo ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền: kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	8
v	Hoàn thiện hồ sơ BCNCKT ĐTXD theo quyết định phê duyệt: 10 ngày , kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư, kèm theo quyết định phê duyệt BCNCKT ĐTXD (thực hiện song song với công tác lập TKKT - ĐTXD).	
5	Lập Quy hoạch 1/500 rút gọn (thực hiện song song với lập BCNCKT ĐTXD)	50
II.	Lập TKKT – ĐTXDCT và mô hình BIM	50
1	Thực hiện công tác khảo sát địa chất giai đoạn lập TKKT, lập báo cáo kết quả khảo sát, lập hồ sơ TKKT – ĐTXD, lập mô hình BIM: kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư kèm theo quyết định phê duyệt BCNCKT ĐTXD.	30
2	Tiếp thu, phản biện theo ý kiến góp ý hồ sơ TKKT - ĐTXD của Chủ đầu tư và tư vấn thẩm tra: kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư	5
3	Hiệu chỉnh hồ sơ TKKT - ĐTXD theo ý kiến của Chủ đầu tư và tư vấn thẩm tra: kể từ ngày nhà thầu vấn nhận được	8

STT	Hạng mục công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
	văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	
4	Hiệu chỉnh hồ sơ TKKT - DTXD theo ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền: kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	7
5	Hoàn thiện hồ sơ TKKT - DTXDCT theo quyết định phê duyệt: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư, kèm theo quyết định phê duyệt TKKT - DTXDCT.	
6	Lập hồ sơ mời thầu (thực hiện song song với quá trình lập TKKT-DT): 20 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư,	
7	Lập dự toán gói thầu (thực hiện song song với quá trình lập TKKT-DT) 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	
III	Lập TKBVTC và lập mô hình BIM:	40
1	Lập hồ sơ TKBVTC, lập mô hình BIM - Các bản vẽ không phụ thuộc vào quy cách thiết bị và thông số VTTB: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư, kèm theo quyết định phê duyệt TKKT - DTXD. - Các bản vẽ phụ thuộc vào quy cách thiết bị và thông số kỹ thuật VTTB: dự kiến 03 đợt, mỗi đợt trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	40
	Thời gian thực hiện các công tác khác	
	Hiệu chỉnh hồ sơ TKBVTC theo báo cáo thẩm định của Ban ALĐ: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư	
2	Hiệu chỉnh hồ sơ TKBVTC theo quyết định phê duyệt: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư, kèm theo quyết định phê duyệt TKBVTC	
	Kiểm tra có ý kiến bản vẽ chế tạo thiết bị do nhà thầu trình: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	

STT	Hạng mục công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
	Lập dự toán phát sinh: 05 ngày từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản, biên bản đề nghị của Chủ đầu tư.	
	Giám sát tác giả: Theo tiến độ của dự án và tuân theo các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền	
	Lập hồ sơ xin phép xây dựng: 05 ngày , kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư.	
	Lập các hồ sơ khác theo yêu cầu của Chủ đầu tư (nếu có): Nội dung và tiến độ thực hiện theo thống nhất trong cuộc họp nhưng tối đa không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư.	

Lưu ý:

- *Thực hiện trễ tiến độ theo các mốc nêu trên sẽ bị phạt tiến độ theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 E-ĐKC của hợp đồng.*

- *Trong thời gian thực hiện lập TKKT-DTXDCT: hàng tuần nhà thầu phải báo cáo tiến độ thực hiện và các vướng mắc, kiến nghị về Chủ đầu tư (Ban QLDA) để cùng phối hợp, giải quyết.*

- *Thời gian thực hiện chi tiết cho từng hạng mục công việc được nêu ở trên. Tuy nhiên, nhiều công tác có thể thực hiện đồng thời, do đó nhà thầu tư vấn phải lập bảng tiến độ thực hiện chi tiết bằng phần mềm Microsoft Project, đảm bảo tổng thời gian thực hiện không quá thời gian quy định trong hợp đồng.*

- *“Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.*

- *Trên cơ sở đề xuất của nhà thầu tư vấn, Chủ đầu tư sẽ xem xét và thương thảo với nhà thầu về tiến độ thực hiện Hợp đồng, làm căn cứ đánh giá tiến độ công tác tư vấn sau này.*

2.2 Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan, kiến trúc của công trình

- Phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực TP. Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phương án thiết kế phải đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định, quy trình, quy phạm chuyên ngành sau đây:

+ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

+ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

+ Quy phạm trang bị điện ban hành theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương).

+ Tiêu chuẩn thiết kế: Các tiêu chuẩn Việt Nam TCVN, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN, tiêu chuẩn và quy định ngành TCN, tiêu chuẩn quốc tế IEC và ITU, các quy định khác của EVN.

+ Quyết định số 1603/QĐ-EVN ngày 18/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc Ban hành quy định hệ thống điều khiển trạm biến áp 500 kV, 220 kV, 110 kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

+ Thông tư số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 của Bộ Công thương Ban hành Bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp.

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện - QCVN 25:2025/BCT ban hành theo Thông tư 41/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ Công Thương.

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện QCVN 26:2025/BCT ban hành theo Thông tư 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công Thương.

+ Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn lĩnh vực điện lực.

+ Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, đáp ứng các yêu cầu EVN, EVNHCMC và IEC.

+ Các quy trình, quy phạm và văn bản pháp lý hiện hành khác có liên quan của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phương án thiết kế phải đáp ứng tốt các yêu cầu về công năng sử dụng, thuận tiện cho công tác vận hành, bảo trì, sửa chữa, cụ thể như sau:

+ Đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn cho khu vực, phục vụ tốt cho lợi ích cộng đồng (đảm bảo truyền tải, cung cấp điện chất lượng và ổn định cho phụ tải, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội khu vực xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận), thuận lợi trong công tác bảo trì, sửa chữa công trình định kỳ hoặc khi có sự cố lưới điện xảy ra, đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ, thoát nước, chống ngập và thông gió đáp ứng các quy định của EVN và EVNHCMC.

+ Các giải pháp kiến trúc phải phù hợp với đặc điểm và tính chất công trình của một công trình công nghiệp, nhưng vẫn phải có sự hài hòa với thiên nhiên và môi trường, ...

- Phương án thiết kế phải tối ưu về mặt kỹ thuật và tài chính, tránh gây lãng phí không cần thiết.

- Thiết kế đường dây truyền tải điện đáp ứng yêu cầu kết nối lưới điện giữa các trạm biến áp 220kV, 110kV, bảo đảm cung cấp điện ổn định, an toàn cho khu vực.

- Đáp ứng yêu cầu vận hành an toàn điện, thuận lợi trong công tác bảo trì, sửa chữa công trình định kỳ hoặc khi có sự cố lưới điện xảy ra, hình thức kiến trúc của công trình có tính chất công nghiệp, hiện đại, không gian bố trí hài hòa và thân thiện với môi trường.

- Phương án thiết kế phải dự báo được các biến động có thể xảy ra trong tương lai, từ đó đưa ra phương án tối ưu để đảm bảo khả năng sử dụng lâu dài và đáp ứng tốt sự phát triển trong tương lai.

- Hồ sơ phải được số hóa để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.

- Thực hiện BIM đầy đủ theo quy định của Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

- Áp dụng thiết kế 3D trong giai đoạn lập thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công theo văn bản số 2268/EVNHCMC-QLĐT ngày 19/6/2018 của EVNHCMC.

- Lập quy trình bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

- Lập các báo cáo chuyên ngành về môi trường, phân tích kinh tế tài chính... theo quy định.

- Tính toán hiệu quả sau đầu tư.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan (chủ trương đầu tư, quy hoạch, bồi thường – GPMB, giấy phép xây dựng).

2.3 Các yêu cầu về lập thông tin mô hình công trình BIM:

2.3.1 Cơ sở áp dụng BIM:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ:

- Áp dụng đối với dự án có quy mô từ nhóm B trở lên ở thời điểm bắt đầu chuẩn bị dự án và chỉ yêu cầu áp dụng đối với công trình xây dựng mới từ cấp II trở lên thuộc dự án;

Do đó, dự án Trạm biến áp 110kV Hóc Môn 3 và đường dây đấu nối thuộc các dự án có yêu cầu áp dụng BIM.

2.3.2 Mục tiêu chung áp dụng BIM:

- Việc áp dụng BIM trong quá trình thiết kế nhằm **nâng cao chất lượng sản phẩm thiết kế**; tăng cường quá trình trao đổi thông tin giữa cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, chủ đầu tư, tổ chức tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng; trong quá trình thi công xây dựng nhằm hỗ trợ xây dựng phương án tổ chức thi công, tổ chức và quản lý các nguồn lực trong quá trình xây dựng, kiểm soát chất lượng xây dựng; trong quá trình nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng nhằm hỗ trợ quá trình nghiệm thu, phục vụ cho giai đoạn quản lý, vận hành công trình xây dựng.

- Việc áp dụng BIM giúp giảm thiểu thời gian ngừng chờ xử lý xung đột ngoài ý muốn (xuất phát từ lỗi thiết kế hoặc từ việc không phù hợp giữa thiết kế và thi công) và qua đó cũng góp phần tiết kiệm chi phí cho dự án.

- Khi sử dụng BIM, công trình được mô phỏng và trình diễn với mô hình 3D trực quan trên máy tính. Người thiết kế sẽ dễ dàng truyền đạt ý tưởng thiết kế đến các thành viên dự án, giúp họ hiểu rõ hơn, đồng thời giúp cho việc đánh giá, lựa chọn phương án nhanh chóng, chính xác và hiệu quả hơn.

- Khi sử dụng BIM, sẽ giúp cho việc truyền đạt thông tin giữa các thành viên diễn ra nhanh chóng, hiệu quả, giúp sớm phát hiện các xung đột giữa các bộ môn, hạn chế xảy ra lỗi và thiếu sót trong quá trình thiết kế, giảm công sức làm lại, giảm chi phí phát sinh.

- Công tác đo bóc khối lượng và lập dự toán chi phí của công trình được thực hiện một cách nhanh chóng và chính xác: việc sử dụng mô hình thông tin công trình ở định dạng 3D, kèm theo đó là tích hợp phần mềm đo bóc khối lượng nên việc đo bóc khối lượng công trình được thực hiện một cách tự động.

2.3.3 Mục tiêu cụ thể áp dụng BIM cho dự án:

- Mô hình hóa để thể hiện trực quan, giúp các thành viên tham gia dự án hiểu rõ khi thảo luận, phân công các nhiệm vụ hoặc lựa chọn các giải pháp thiết kế/thi công hiệu quả; các bên liên quan hiểu rõ hơn về giải pháp thiết kế để ra các quyết định cho phù hợp:

+ Mô hình hóa hiện trạng khu vực dự án: mô hình hiện trạng được tạo lập dựa trên hồ sơ kết quả khảo sát xây dựng, vị trí kết nối với hạ tầng khu vực, kết nối công trình hiện hữu và công trình được đầu tư xây mới trong phạm vi san lấp mặt bằng.

+ Mô hình hóa các hạng mục công trình được đầu tư xây dựng thuộc dự án theo giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công: mô hình được tạo lập dựa trên hồ sơ thiết kế cơ sở cũng như các thông tin có liên quan khác. Quá trình thiết kế và tạo lập

mô hình BIM thực hiện song song – tuần tự để đảm bảo hiệu quả sử dụng thời gian và nguồn lực.

- Hiệu quả của việc chia sẻ thông tin bằng định dạng kỹ thuật số sẽ thuận lợi hơn trong việc phối hợp các hoạt động; tiết kiệm thời gian chuẩn bị tài liệu, trao đổi thông tin:

+ Môi trường dữ liệu chung/môi trường số (CDE) được tạo lập và sử dụng. CDE là nơi tập trung lưu trữ và chia sẻ thông tin bằng định dạng kỹ thuật số, qua đó đảm bảo thuận lợi trong việc phối hợp các hoạt động, tiết kiệm thời gian chuẩn bị tài liệu, trao đổi thông tin dự án. CDE phải đảm bảo yêu cầu về bảo mật thông tin của dự án.

+ Các thông tin cần thiết được truy xuất từ mô hình BIM, CDE nhanh chóng, hiệu quả, chính xác và đồng nhất cho các bên liên quan trong suốt dự án để giải quyết các công việc liên quan.

- Phát hiện, kiểm soát xung đột giữa các bộ môn thiết kế, giữa hạng mục làm mới với các hạ tầng, công trình hiện hữu, ... dẫn đến giảm việc thay đổi hoặc điều chỉnh, bổ sung thiết kế trong quá trình thực hiện:

+ Giúp nâng cao chất lượng của hồ sơ thiết kế kỹ thuật thông qua BIM. Từ mô hình BIM sẽ rà soát để tìm ra các xung đột, vấn đề tồn tại trong hồ sơ thiết kế và tổng hợp thành báo cáo xung đột. Trên cơ sở báo cáo này các bên liên quan phối hợp để đưa ra phương án xử lý một cách trực quan, nhanh chóng với sự hỗ trợ của mô hình 3D BIM. Kết quả xử lý sau khi thống nhất được cập nhật lại vào mô hình BIM.

- Công tác đo bóc khối lượng và lập dự toán chi phí của công trình được thực hiện một cách nhanh chóng và chính xác: việc sử dụng mô hình thông tin công trình ở định dạng 3D, kèm theo đó là tích hợp phần mềm đo bóc khối lượng nên việc đo bóc khối lượng công trình được thực hiện một cách tự động.

2.3.4 Phạm vi công việc lập thông tin mô hình công trình BIM:

a. Giai đoạn chuẩn bị

a.1 Nội dung công việc

- Tiếp nhận, đánh giá sơ bộ thông tin, tài liệu, hồ sơ chủ đầu tư cung cấp;
- Xây dựng các biểu mẫu và quy trình phối hợp 3D các bộ môn;
- Thiết lập môi trường dữ liệu chung (CDE) để các chủ thể tham gia khai thác. giữa các chủ thể tham gia khai thác.

- Báo cáo, đề xuất Chủ đầu tư các nội dung liên quan đến BIM để Chủ đầu tư thực hiện tổ chức, quản lý áp dụng mô hình BIM thống nhất cho dự án từ giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công.

a.2 Sản phẩm bàn giao

- Bộ biểu mẫu và quy trình phối hợp 3D các bộ môn;
- Báo cáo thiết lập Môi trường dữ liệu chung (CDE).

b. Giai đoạn Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công

b.1 Nội dung công việc

- Xây dựng mô hình địa hình hiện trạng.
 - + Xây dựng mô hình hiện trạng (địa hình, địa chất, kết cấu, HTKT đầu nối...), hạ tầng kỹ thuật liên quan trong phạm vi dự án.
 - + Các mô hình hiện trạng yêu cầu đảm bảo: đúng mức độ chi tiết của mô hình, đảm bảo các thông tin cơ bản phục vụ thi công.

- Xây dựng mô hình thiết kế giai đoạn thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

+ Xây dựng mô hình BIM dự án Trạm biến áp 110 kV Hóc Môn 3 và đường dây đầu nối giai đoạn Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công với mức độ phát triển thông tin LOD 300 - Thiết kế chi tiết (Precise Geometry) Mô hình ở mức độ thiết kế chi tiết với đầy đủ thông số kỹ thuật, kích thước chính xác và các thông tin về vật liệu, phù hợp để sử dụng trong giai đoạn thiết kế kỹ thuật và thi công (bao gồm Mô hình Bố trí mặt bằng, Kiến trúc, Kết cấu và Hệ thống Điện ME, Hệ thống ĐHKK, Hệ thống PCCC, Hệ thống Cấp thoát nước ...).

+ Các mô hình yêu cầu đảm bảo: tuân thủ kế hoạch triển khai BIM về tọa độ, phân loại, cấu trúc đặt tên, mức độ chi tiết của mô hình), Mô hình đồng bộ với bản vẽ thiết kế, Mô hình đảm bảo đầy đủ thông tin phục vụ trích xuất khối lượng từ mô hình.

- Quản lý và điều phối BIM giai đoạn thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

+ Mô hình giữa các bộ môn được phối hợp để đảm bảo việc khớp nối, kiểm tra, phát hiện và xử lý trước các va chạm theo ma trận va chạm, đánh giá kỹ các va chạm cần xử lý trước tránh phải thay đổi trong các giai đoạn tiếp theo của dự án. Bao gồm: Lập báo cáo xung đột va chạm, tham gia họp phối hợp BIM.

b.2 Sản phẩm bàn giao:

- Kế hoạch thực hiện BIM giai đoạn lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công;

- Mô hình BIM mức độ phát triển thông tin LOD 300 (đủ điều kiện trình phê duyệt BCNCKT/TKKT/TKBVTC và xin Giấy phép xây dựng);

- Báo cáo kết quả kiểm tra xung đột giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công;

b.3 Yêu cầu về sản phẩm và kỹ thuật

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Số lượng
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện BIM (BEP) giai đoạn BCNCKT, TKKT, TKBVTC	Kế hoạch thực hiện BIM (BEP)	Bản cứng: 01 bản. Bản mềm: chứa trong 01 ổ cứng di động, dung lượng tối thiểu 2 TB.
2	Xây dựng các biểu mẫu và quy trình phối hợp 3D các bộ môn	Biểu mẫu và quy trình phối hợp 3D các bộ môn	Bản cứng: 01 bản Bản mềm: chứa trong 01 ổ cứng di động, dung lượng tối thiểu 2 TB.
3	Xây dựng mô hình BIM LOD 300	Mô hình	Bản mềm định dạng IFC 4.0, bản mềm mô hình gốc: chứa trong 01 ổ cứng di động, dung lượng tối thiểu 2 TB. Nhà thầu cung cấp đường dẫn truy cập (link), quyền truy cập cho ít nhất 10 người dùng đồng thời từ lúc nhà thầu cung cấp hồ sơ thiết kế kỹ thuật đến khi dự án được bàn giao và đưa vào sử dụng để chủ đầu tư/cơ quan thẩm định xem online.
4	Kiểm tra, báo cáo các xung đột của hồ sơ thiết kế cơ sở	Báo cáo Kiểm tra xung đột trong hồ sơ thiết kế	Bản cứng: 01 bản. Bản mềm: chứa trong 01 ổ cứng di động, dung lượng tối thiểu 2 TB.

2.3.5 Yêu cầu tối thiểu của mô hình BIM:

- Mô hình BIM phải đáp ứng các yêu cầu tại Điều 8 Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ:

+ Dữ liệu BIM của công trình theo các định dạng gốc và định dạng chuẩn IFC 4.0.

+ Dữ liệu BIM có thể bao gồm nhiều tệp tin nhưng dung lượng của mỗi tệp tin không quá 500 MB.

+ Nội dung dữ liệu BIM nộp cho cơ quan chuyên môn về xây dựng phải có các thông tin thể hiện được vị trí, hình dạng không gian ba chiều của công trình, trong đó thể hiện đầy đủ kích thước chủ yếu các bộ phận chính của công trình. Ngoài ra, Mô hình ở mức độ thiết kế chi tiết với đầy đủ thông số kỹ thuật, kích thước chính xác và các thông tin về vật liệu, phù hợp để sử dụng trong giai đoạn thiết kế kỹ thuật và thi công (bao gồm Mô hình Bố trí mặt bằng, Kiến trúc, Kết

cầu và Hệ thống Điện ME, Hệ thống ĐHKK, Hệ thống PCCC, Hệ thống Cấp thoát nước ...).

+ Mô hình BIM thống nhất với các kết quả tính toán, thiết kế thể hiện tại hồ sơ nộp thực hiện thủ tục hành chính.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: kể từ ngày khi hợp đồng có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Tư vấn sẽ thực hiện dịch vụ từ khi hợp đồng có hiệu lực;
- Tư vấn phải nộp báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu 02 lần/1 tháng (vào ngày đầu tháng và ngày giữa tháng) và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Trong thời gian thực hiện công việc Tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục của dự án.
- Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Tư vấn lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán, vv... theo yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận phụ trách của Chủ đầu tư, thực hiện chức năng giám sát tác giả theo đúng quy định;
- Đối với bản vẽ thiết kế (thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công), nhà thầu có trách nhiệm gửi file scan cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.
- Trong quá trình thực hiện nhà thầu phải cung cấp các file gốc có thể chỉnh sửa được (word, excel, autocad,...) để thuận lợi cho việc kiểm tra góp ý hồ sơ. Nhà thầu thực hiện số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.
- Ngoài nộp hồ sơ thiết kế theo quy định hiện hành, nhà thầu sẽ thực hiện nộp và giải trình hồ sơ thiết kế trên chương trình quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) theo văn bản số 1760/EVN-ĐT ngày 02/4/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và văn bản số 1443/EVNHCMC-ĐT ngày 22/4/2024 của Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh.
- Nhà thầu có trách nhiệm trang bị sim CA cho nhân sự Chủ nhiệm thiết kế (theo hợp đồng) để thực hiện ký số trên Chương trình quản lý đầu tư xây dựng IMIS.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.

IV. Năng lực kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Theo quy định tại Chương III của E-HSMT.

2. Yêu cầu về công tác thiết kế hệ thống PCCC: đáp ứng quy định của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1. Chủ đầu tư cam kết thanh toán cho nhà thầu tư vấn theo giá hợp đồng và phương thức nêu tại Điều 5 - Mẫu hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong **ĐKC** và **ĐKCT** của hợp đồng.

2. Chủ đầu tư chỉ định ông Trần Hải Đăng – Phó Giám đốc Ban QLDA Lưới điện TP. Hồ Chí Minh là đại diện của chủ đầu tư để điều phối các hoạt động thuộc phạm vi hợp đồng này và phòng Điều hành dự án 2 trực tiếp quản lý, triển khai hợp đồng.

3. Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư sẽ thanh toán chi phí theo dự toán được duyệt cho nhà thầu tư vấn đối với các công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng.

4. Giám sát, kiểm tra tư vấn thực hiện công việc.

5. Chủ đầu tư có trách nhiệm cung cấp cho tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng.

6. Tổ chức thẩm tra chủ trì và phối hợp với tư vấn trình duyệt các hồ sơ.

7. Sau khi tư vấn giao nộp hồ sơ các báo cáo và hiệu chỉnh theo các ý kiến góp ý của Chủ đầu tư, Chủ đầu tư có trách nhiệm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

VI. Tài liệu chứng minh Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Theo quy định tại Chương III của E-HSMT.

Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSMT các tài liệu sau đây để chứng minh đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III E-HSMT:

(1) Bản cam kết về trách nhiệm tham dự thầu và thực hiện hợp đồng sau khi ký hợp đồng (dự án được phê duyệt đầu tư).

(2) Tài liệu chứng minh tính hợp lệ:

– Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế năm 2024;

(3) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu theo bảng kê khai Mẫu số 4:

– Các hợp đồng/phụ lục hợp đồng (nếu có) đã thực hiện cho gói thầu tương tự.

– Các tài liệu chứng minh dịch vụ tư vấn đã hoàn thành: Biên bản nghiệm thu công tác tư vấn hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc các tài liệu tương đương.

– Tài liệu chứng minh thiết kế đã được phê duyệt (Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư, hoặc giấy xác nhận của Chủ đầu tư, hoặc tài liệu tương đương); tài liệu chứng minh tổng dự toán/dự toán đã được duyệt (quyết định phê duyệt của chủ đầu tư hoặc Giấy xác nhận hoàn thành công trình của chủ đầu tư hoặc tài liệu tương đương).

– Tài liệu chứng minh BIM đã được nghiệm thu: biên bản nghiệm thu, giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc tài liệu tương đương.

– Tài liệu chứng minh HSMT đã được nghiệm thu: biên bản nghiệm thu, giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc tài liệu tương đương.

(4) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Chuyên gia tư vấn theo bảng kê khai Mẫu số 7:

– Văn bằng tốt nghiệp; chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia.

– Tài liệu chứng minh chuyên gia tư vấn có tham gia thực hiện công tác tư vấn (giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc các tài liệu liên quan đến sản phẩm tư vấn có chữ ký của chuyên gia được đề cử (có xác nhận của Chủ đầu tư) hoặc tài liệu tương đương khác (có xác nhận của Chủ đầu tư) hoặc các tài liệu tương đương.

– Tài liệu chứng minh quy mô công trình: Quyết định phê duyệt thiết kế, bản vẽ, hoặc tài liệu tương đương.

– Tài liệu chứng minh sản phẩm tư vấn đã được phê duyệt: Quyết định phê duyệt sản phẩm tư vấn thiết kế (BCNCKT, TKKT, TKBVTC) hoặc Giấy xác nhận của chủ đầu tư.

– Các tài liệu khác (nếu có) để chứng minh chuyên gia tư vấn đáp ứng các yêu cầu của Chương III E-HSMT.

Lưu ý: trong quá trình thực hiện hợp đồng, đối với hạng mục lập quy hoạch tổng mặt bằng rút gọn tỷ lệ 1/500 và công tác đo đạc và bản đồ hiện trạng vị trí phục vụ BT-GPMB, đề nghị nhà thầu trình hồ sơ năng lực của đơn vị lập để Ban QLDA Lưới điện TP Hồ Chí Minh thông qua trước khi triển khai.

(5) Tài liệu chứng minh bản quyền phần mềm:

– Phần mềm Microsoft Office hoặc tương đương. Phần mềm SAP hoặc ETABS hoặc tương đương.

– Phần mềm Autocad hoặc tương đương.

– Phần mềm lập mô hình BIM.

(6) File (*.mpp) và bản thể hiện PDF của bảng tiến độ thực hiện các nhiệm vụ nêu trong điều khoản tham chiếu, đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với tiến độ quy định trong E-HSMT (lập bằng Microsoft Project).

VII. Giá chào thầu:

Giá chào thầu bao gồm chi phí khảo sát hiện trạng, lập BCNCKT, TKKT-DTXDCT, TKBVTC và công tác thực hiện BIM giai đoạn TKKT, TKBVTC cho dự án và các công tác sau:

– Công tác lập giá gói thầu, dự toán gói thầu, mua bảo hiểm nghề nghiệp (có hiệu lực cho đến khi dự án được bàn giao và đưa vào sử dụng), các chi phí mua tài liệu công trình hiện hữu và theo quy hoạch, thỏa thuận với các cơ quan chức năng theo quy định.

– Số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.

– Công tác lập mô hình BIM bao gồm cung cấp 1 ổ cứng di động dung lượng tối thiểu 2 TB, đường dẫn truy cập (link), quyền truy cập cho ít nhất 10 người dùng đồng thời từ lúc nhà thầu cung cấp hồ sơ BCNCKT, TKKT-DTXDCT, TKBVTC đến khi dự án được bàn giao và đưa vào sử dụng để chủ đầu tư/cơ quan thẩm định xem online.

– Trong quá trình thực hiện nhà thầu phải cung cấp các file gốc có thể chỉnh sửa được (word, excel, autocad,...) để thuận lợi cho việc kiểm tra góp ý hồ sơ. Nhà thầu thực hiện số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử. Đối với bản vẽ thiết kế (thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công), nhà thầu có trách nhiệm gửi file scan cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.

– Tính toán hiệu quả sau đầu tư.

– Lập quy trình bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

– Lập các báo cáo chuyên ngành, phân tích kinh tế tài chính, ... theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của tổ chức cho vay vốn (nếu có).

– Lập E-HSMT toàn bộ các gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

– Áp dụng thiết kế 3D trong giai đoạn lập thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công theo văn bản số 2268/EVNHCMC-QLĐT ngày 19/6/2018 của EVNHCMC.

– Các loại thuế, phí theo quy định.

– Công tác rà soát, thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến khu đất thực hiện dự án, như: lập quy hoạch tổng mặt bằng hoặc thỏa thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình tỷ lệ 1/500 với cấp thẩm quyền (nếu có), các hồ sơ thỏa thuận vị trí, hồ sơ đấu nối hạ tầng kỹ thuật, thỏa thuận phương án cắt điện, công tác xin ý kiến PCCC, công tác thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cấp thoát nước), đăng ký/giấy phép môi trường với Sở ban ngành liên quan, báo cáo chuyên ngành, đủ điều kiện xin cấp phép xây dựng,... đảm bảo hồ sơ BCNCKT ĐTXD, TKKT-DTXDCT, TKBVTC khi trình duyệt đầy đủ pháp lý theo quy định hiện hành của EVNHCMC, EVN và quy định pháp luật. ..., đề xuất Chủ đầu tư thực hiện đầy đủ cơ sở pháp lý để được cấp phép xây dựng.

– Các chi phí để thực hiện hoàn tất các công việc liên quan (kể cả hiệu chỉnh bổ sung) với đối tác thứ ba hoặc cấp có thẩm quyền (kể cả chi phí lập Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền (nếu có); lập quy hoạch tổng mặt

bằng hoặc thỏa thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình tỷ lệ 1/500 với cấp thẩm quyền (nếu có)) và công tác đo đạc và bản đồ trong quá trình thực hiện hợp đồng.

– **Chi phí cung cấp cho chủ đầu tư (02 Máy tính xách tay: Intel Core i9 thế hệ 14 hay 13; 01 Tivi ≥ 75 inch; 01 Máy in văn phòng (có kết nối wifi) để xem xét, kiểm tra, góp ý, thông qua sản phẩm tư vấn của nhà thầu.** Thời gian cung cấp và quy cách kỹ thuật của công cụ, dụng cụ theo đề nghị của chủ đầu tư.

– Nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện công tác đo vẽ, lập bản đồ hiện trạng vị trí và kiểm định bản đồ vị trí tại Sở Nông nghiệp & Môi trường Thành phố để phục vụ cho công tác BT&GPMB và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bao gồm cả phần trạm và móng trụ đường dây) (nếu có).

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải chủ động và chịu các chi phí để thực hiện hoàn tất các công việc liên quan (kể cả hiệu chỉnh bổ sung) với đối tác thứ ba hoặc cấp có thẩm quyền.

– Các công việc khác quy định tại mục II. Phạm vi công việc của hợp đồng.

– Đối với chi phí khảo sát, nhà thầu tính toán phân bổ đầy đủ vào giá dự thầu (**hạng mục khảo sát là trọn gói**). Chủ đầu tư không xem xét, duyệt phát sinh khối lượng.

Khối lượng khảo sát giai đoạn lập BCNCKT (tham khảo)

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
1	Thu thập tài liệu hồ sơ: hồ sơ khảo sát thiết kế trước đây, hồ sơ vận hành, tài liệu, số liệu thông số kỹ thuật trạm, thiết bị trạm...	công	5,0
2	Khảo sát điều tra, đánh giá thực trạng thiết bị, các hạng mục kỹ thuật công trình liên quan	công	4,0
3	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m	100ha	0,0036
4	Mua điểm cao, tọa độ quốc gia từ đơn vị chuyên ngành (VN-2000)	công	4,0
5	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình IV	km	1,50

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối
6	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền cấp 1. Máy toàn đạc điện tử TS06.	điểm	3,0
7	Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m	ha	0,3641
	Khảo sát địa chất		
8	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m.	m khoan	80,0
9	Đo điện trở suất nổi đất hệ thống chống sét công trình	quan sát	2,0
	Thí nghiệm		
10	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT (3m/1 lần tại các vị trí hố khoan)	1 lần TN	26,0
11	Thí nghiệm mẫu đất nguyên dạng 17 chỉ tiêu cơ lý đất trong phòng thí nghiệm	mẫu	18,0

Khối lượng khảo sát giai đoạn lập TKKT/TKBVTC (tham khảo)

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
I	Khảo sát địa hình		
1	Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5 m	ha	0,4
2	Số hóa bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5 m,	ha	0,4
3	Lập mốc khống chế mặt bằng, đường chuyền cấp 1 (mốc OAB)	Điểm	3
4	Lập lưới khống chế độ cao, thủy chuẩn kỹ thuật	km	10
5	Cắm mốc ranh chiếm đất vĩnh viễn	Điểm	4

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
II	Khảo sát địa chất		
1	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn: Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m.	m khoan	80,0
2	Thí nghiệm mẫu đất nguyên dạng 17 chỉ tiêu cơ lý đất trong phòng thí nghiệm	mẫu	20,0
3	Thí nghiệm mẫu nước ăn mòn bê tông	mẫu	1,0
4	Thí nghiệm SPT (3m thực hiện 1 lần)	lần	34
5	Thí nghiệm 3 trục sơ đồ UU	Mẫu	9
6	Thí nghiệm 1 trục trong điều kiện nở hông	Mẫu	9
7	Thí nghiệm nén cố kết	mẫu	6
8	Thăm dò địa vật lý điện bằng phương pháp đo sâu điện đối xứng (Đo điện trở suất nổi đất hệ thống chống sét công trình)	quan sát	2,0

VIII. Mẫu cam kết tham dự E-HSMT

TÊN CÔNG TY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tỉnh/Thành....., ngày.... tháng....năm 202...

BẢN CAM KẾT VỀ ĐẦU THẦU TRƯỚC

Kính gửi: Ban Quản lý dự án Lưới điện Thành phố Hồ Chí Minh

Sau khi nghiên cứu Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các Nghị định đã ban hành,

Bằng văn bản này, nhà thầu..... (tên nhà thầu) cam kết tự nguyện tham gia đấu thầu trước đối với gói thầu (tên gói thầu), TBMT..... (số TBMT), thực hiện các nội dung chính như sau:

– Nhà thầu sẽ tổ chức thực hiện hợp đồng (*theo đúng kế hoạch đã chào thầu*) ngay sau khi hợp đồng được ký kết, đảm bảo mọi nguồn lực theo yêu cầu của E-HSMT và nhân sự chủ chốt sẵn sàng thực hiện hợp đồng nhằm đáp ứng tiến độ của hợp đồng.

– Trường hợp sau khi BCNCKT ĐTXD được phê duyệt và Chủ đầu tư không có nhu cầu triển khai công tác tư vấn lập TKKT-DTXDCT, TKBVTC, Chủ đầu tư sẽ cắt giảm phần công việc này và không phải bồi hoàn chi phí liên quan cho nhà thầu.

– Trường hợp nhà thầu không tổ chức ký hợp đồng khi có văn bản của Chủ đầu tư mời ký hợp đồng (sau khi dự án được phê duyệt đầu tư), nhà thầu cam kết chịu mọi trách nhiệm trước Chủ đầu tư, cam kết tự nguyện không tham gia các gói thầu tiếp theo của Chủ đầu tư.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)